

Số: 59/2020/QĐST-DS

Lâm Hà, ngày 06 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 91 và Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng;
- Căn cứ Điều 299, Điều 463 và Điều 466 của Bộ luật Dân sự;
- Căn cứ Điều 13 và khoản 2, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 112/2020/TLST-DS ngày 18 tháng 5 năm 2020.
- Căn cứ đơn trình bày ý kiến ngày 29/7/2020 của bà Nguyễn Thị H về việc ghi ý kiến đồng ý với nội dung Biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ.

Trụ sở: Tháp B, 35 H, quận H, TP. Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền đứng đơn khởi kiện: Ông Phạm Xuân H1 – Chức vụ: Giám đốc chi nhánh Lâm Đồng.

Theo văn bản ủy quyền số 804/QĐ-BIDV ngày 22/8/2019 của Ngân hàng TMCP Đ.

Đại diện tham gia tố tụng: Ông Trương Tùng L, chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Đức Trọng.

Theo văn bản ủy quyền số 199/UQ-BIDV – LD ngày 14/02/2020.

Bị đơn: Vợ chồng ông Phạm Đức H, sinh năm: 1978. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: Thôn S, xã L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Phạm Đức H, bà Nguyễn Thị H đồng ý trả cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền gốc 2.100.000.000đồng, tiền lãi tính đến ngày 29/7/2020 là 140.189.041đồng, tổng cộng là 2.240.189.041đồng. Đồng thời ông H, bà H phải chịu lãi phát sinh sau ngày 29/7/2020 theo hợp đồng tín dụng đã ký kết với ngân hàng cho đến khi thanh toán xong nợ gốc.

Tiếp tục duy trì tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 234/2019/6325097/HĐBĐ ngày 09/4/2019 đã ký giữa Ngân hàng TMCP Đ và vợ chồng ông Phạm Đức H, bà Nguyễn Thị H để đảm bảo thi hành án.

2.2. Về chi phí tố tụng: Ngân hàng TMCP Đ nộp tạm ứng chi phí đo đạc, thẩm định tại chỗ là 1.700.000đồng, đã quyết toán xong. Ông H, bà H đồng ý thanh toán lại cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền trên.

2.3. Về án phí:

Ông Phạm Đức H, bà Nguyễn Thị H có đơn xin giảm án phí do có hoàn cảnh kinh tế khó khăn do gặp sự kiện bất khả kháng không có đủ tài sản để nộp án phí có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Liên Hà, huyện Lâm Hà. Vì vậy, ông H, bà H được giảm 50% mức án phí ông H, bà H phải nộp, còn lại ông H, bà H phải chịu 19.201.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền 37.235.500đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0007415 ngày 18/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng(02);
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Chi cục THADS huyện Lâm Hà;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Như Quỳnh